



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 319 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 35/TTr-CP ngày 11/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 08 công dân hiện đang cư trú tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng Chính phủ
(để đăng công báo);
- VPCTN: CNVP, Trợ lý CTN,
Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Nguyễn Xuân Phúc

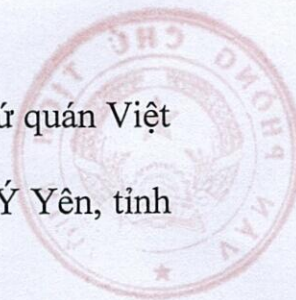


**DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI LÀO
ĐƯỢC CHO THỜI QUỐC TỊCH VIỆT NAM**
(Kèm theo Quyết định số 343 /QĐ-CTN ngày 10 tháng 3 năm 2022
của Chủ tịch nước)



1. **Trần Thị Ngọc**, sinh ngày 22/01/1994 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nguyên Hoà, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
Hiện trú tại: bản Phôn Muồng, quận Na-xai-thong, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: B7147770 cấp ngày 02/11/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 4, xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
2. **Lê Quang Tĩnh**, sinh ngày 17/01/1975 tại Hưng Yên Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, GKS số 92 ngày 19/9/2008
Hiện trú tại: bản Xiêng Nhum, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: N1806168 cấp ngày 16/01/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
3. **Lê Quang Hưng**, sinh ngày 27/10/2007 tại Hưng Yên Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, GKS số 137 ngày 27/9/2010
Hiện trú tại: bản Xiêng Nhum, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: N1806085 cấp ngày 27/12/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
4. **Lê Quang Anh**, sinh ngày 24/8/2015 tại CHDCND Lào Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Lào, GKS số 147 ngày 03/12/2015
Hiện trú tại: bản Xiêng Nhum, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: N2173499 cấp ngày 16/6/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
5. **Bùi Văn Dũng**, sinh ngày 08/10/1987 tại Nam Định Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Yên Dương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, ĐKKS ngày 05/5/2020
Hiện trú tại: bản Sĩ Hỏm, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn

2



Hộ chiếu số: N2020582 cấp ngày 11/01/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Yên Dương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

6. **Bùi Văn Ming** sinh ngày 10/8/2019 tại CHDCND Lào Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Lào, GKS số 17 ngày 21/01/2020
Hiện trú tại: bản Sỉ Hỏm, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: N2173021 cấp ngày 21/01/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
7. **Phan Thị Công** sinh ngày 21/8/1982 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, GKS số 202 ngày 16/8/2021
Hiện trú tại: bản Na-hay, quận Hát-xai-phong, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: B8201507 cấp ngày 29/7/2013 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
8. **Phạm Đức Thịnh** sinh ngày 01/01/1974 tại CHDCND Lào Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHDCND Lào
Hiện trú tại: bản Hong-kha, quận Chăn-tha-bu-ly, thủ đô Viêng Chăn
Hộ chiếu số: N1806416 cấp ngày 02/6/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Lào

.....